TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2017/QĐST-DS	Châu Thành, ngày 12 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị Trương Thị Kim D, sinh năm 1977

Ngụ tại: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

***Bị đơn:**

-Anh Lê Minh P, sinh năm 1968

-Chị Nguyễn Thị Cẩm Đ, sinh năm 1970

Cùng ngụ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Anh Lê Minh P đồng ý có trách nhiệm trả cho chị Trương Thị Kim D số tiền là 44.500.000đ (bốn mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Ghi nhận chị D không có yêu cầu tính lãi đối với số tiền nêu trên.

Ghi nhận chị D tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị Cẩm Đ (vợ anh P) liên đới với anh P trả số tiền trên cho chị D và anh P tự nguyện đồng ý một mình anh P trả số tiền trên cho chị D.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh P chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

-Án phí DSST có giá ngạch:

Chị Trương Thị Kim D tự nguyện chịu 1.113.000đ (một triệu một trăm mười ba ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.113.000đ (một triệu một trăm mười ba ngàn đồng) theo biên lai thu số 0013266 ngày 16/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị D đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND huyện C;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Bích Việt